

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 209/2023/HS-PT

Ngày: 27/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Ngọc Giàu**.

Các Thẩm phán: Ông **Mai Văn Hùng Cường**

Ông **Võ Trung Hiếu**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hồng Sơn** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Ông **Hồ Minh Hiếu** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 187/TLPT-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo Tạ Hoàng Quân, do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2023/HS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo kháng cáo:

Tạ Hoàng Q, sinh năm 1978 tại Tiền Giang;

Nơi thường trú: Ấp Đ, xã K S, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: lớp 05/12;

Cha: Tạ Văn H, sinh năm 1954; Nghề nghiệp: Làm vườn; Mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1955. Nghề nghiệp: Làm thuê;

Bị cáo có 01 người em sinh năm 1980; Vợ: Đào Thị Kim Ph, sinh năm 1978; Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Nhân thân: Từ nhỏ sinh ra lớn lên sống với gia đình tại ấp Đ, xã K S, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, học hết lớp 05 thì nghỉ học đi làm thuê phụ giúp gia đình cho đến ngày phạm tội.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/12/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Võ Tuấn Vĩnh Thụy – Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang.

- Bị hại: Phạm Thị Ngọc H, sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B P, xã B T, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Ngoài ra, trong vụ án có 01 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và 03 người làm chứng khác không có kháng cáo; bản án bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Tạ Hoàng Q và bị hại Phạm Thị Ngọc H có quan hệ tình cảm nam nữ ngoài hôn nhân từ năm 2018. Trong lúc quan hệ tình dục, bị cáo Q dùng điện thoại di động quay lại hình ảnh chị H không mặc quần áo và lưu vào thẻ nhớ của điện thoại di động. Khoảng tháng 6/2021 chị H chủ động chấm dứt quan hệ tình cảm nhưng bị cáo Q không đồng ý. Tức giận việc chị H chấm dứt tình cảm và muốn bôi nhọ danh dự, nhân phẩm của chị H nên bị cáo Q lấy thẻ nhớ có lưu đoạn video ghi hình ảnh chị H khỏa thân khi quan hệ tình dục gắn vào điện thoại di động hiệu Samsung, rồi chụp lại các kiểu ảnh khỏa thân của chị H. Đến khoảng đầu tháng 3/2022 bị cáo Q đến tiệm chụp ảnh “Phương Oanh” tại ấp M, xã L Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang do anh Trần Trọng Th làm chủ, thuê anh Th rửa 14 tấm ảnh của chị H khỏa thân, bị cáo Q nói ảnh trên là vợ của bị cáo nên anh Th đồng ý rửa. Khi có được ảnh, bị cáo Q lấy 04 tấm ảnh chị H khỏa thân, mặt sau ảnh bị cáo dùng bút lông màu xanh ghi nhiều chữ, rồi bỏ vào túi nilông trong suốt mang đến để ở nền đất trước cổng nhà của chị H và lấy 03 ảnh khỏa thân của chị H, dán trên mặt bảng tín hiệu tải trọng, cột điện đặt trên đường Đặng Văn Mê tại ấp B P, xã B T, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Sau đó khoảng 07 ngày sau bị cáo Q tiếp tục lấy 07 tấm ảnh chị H khỏa thân chụp chung với bị cáo khi quan hệ tình dục, rồi dùng bút lông màu xanh tô lên mặt, vùng nhạy cảm của bị cáo Q trong ảnh, bỏ vào túi nilông trong suốt dùng sợi dây treo trên cổng rào của nhà chị H thì hành vi của bị cáo Q bị phát hiện. Chị H trình báo Cơ quan Công an yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Q.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 09 giờ 00 ngày 24/7/2022 ghi nhận: Bên trong lề đường Đặng Văn Mê có một trụ kim loại hình tròn cao 2.57 mét trên trụ này có gắn một biển hiệu ghi tên đường Đặng Văn Mê, phía trên bản hiệu này là một biển hiệu giới hạn 1T hình tròn bằng kim loại có đường kính 0.70m cao cách nền 1.9m, trên mặt bản hiệu này có nhiều mảnh giấy đã bị rách dính vào biển hiệu có diện rộng là 10.40 x 0.40 là nơi bị cáo Q dán ảnh khỏa thân của chị H.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 16 giờ 00 ngày 24/7/2022 ghi nhận: Nhà của Phạm Thị Ngọc H được xây dựng bằng tường kiên cố, mái tôn

nền xi măng, phía trước có hàng rào tường, lưới B40 bảo vệ, trên hàng rào có một cổng rào bằng kim loại có hai cánh, từ đây về hướng Tây 01m là nơi Nguyễn Ngọc H (con của chị H) phát hiện nhiều tấm ảnh khỏa thân của chị H rải trên nền xi măng. Trên cánh cổng rào về hướng Nam là nơi H phát hiện treo nhiều tấm ảnh khỏa thân của chị H.

Kết luận giám định số: 773/KL-KTHS ngày 03/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Chữ viết bằng bút lông trên tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A7 (ký hiệu A1 là một đôi giấy tập học sinh có viết nhiều chữ và 06 tấm ảnh chị H khỏa thân có viết nhiều chữ) so với chữ viết đứng tên “Tạ Hoàng Q” trên tài liệu mẫu ký hiệu M (Bản tự khai của bị cáo Tạ Hoàng Q) do cùng một người viết ra.

Kết luận giám định số: 1302/KL-KTHS ngày 12/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: 11 (mười một) tấm ảnh gửi đến giám định ký hiệu từ A1 đến A11 (ký hiệu của 11 tấm ảnh chị H khỏa thân khi quan hệ tình dục với bị cáo Q mà bị cáo để ở cổng rào nhà chị H) không phát hiện cắt ghép ảnh.

Vật chứng, đồ vật thu giữ, xử lý gồm:

- Một bít nilông bên trong có 04 tấm ảnh chụp lúc chị Phạm Thị Ngọc H không mặc quần áo; Một bít nilông bên trong có 07 tấm ảnh, trong đó có 01 tấm ảnh chụp một mình chị Phạm Thị Ngọc H lúc không mặc quần áo, 06 tấm ảnh còn lại chụp lúc chị Phạm Thị Ngọc H cùng một người đàn ông không mặc quần áo; Một đôi giấy tập học sinh có nhiều chữ viết. Lưu kèm hồ sơ vụ án.

- Một viên đá màu xám có nhiều cạnh, kích thước 1.5x3cm; Một điện thoại di động hiệu Nokia C500, số imei: 355970/04/097529/9, nắp đây phía sau bị hỏng, bên trong bộ sưu tập có lưu trữ đoạn clip video dung lượng 36MB, thời lượng 02 phút 24 giây ghi lại ảnh quan hệ tình dục giữa Tạ Hoàng Q và Phạm Thị Ngọc H. Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang ra quyết định chuyển các vật chứng này đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tiếp tục quản lý, chờ xử lý theo quy định

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2023/HS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang:

Tuyên bố bị cáo Tạ Hoàng Q phạm tội “Làm nhục người khác”.

Áp dụng điểm a khoản 2 điều 155; Điều 38, Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Tạ Hoàng Q 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, về án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày 19 tháng 6 năm 2023, bị cáo Tạ Hoàng Q, có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được hưởng án treo; người bị hại Phạm Thị Ngọc H có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ yêu cầu kháng cáo, xin được hưởng án treo. Thừa nhận hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành đã nêu. Bị cáo ăn năn hối lỗi đối với hành vi, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Luật sư tham gia bào chữa cho bị cáo có ý kiến trình bày: Thống nhất với cáo trạng và xét xử của cấp sơ thẩm về tội danh. Luật sư có nhiều phân tích về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cần xem xét bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã nộp tiền khắc phục hậu quả cho bị hại, là tình tiết giảm nhẹ mới theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Theo các quy định pháp luật và tình tiết vụ án, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với các bị cáo là phù hợp. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không có bổ sung tình tiết mới, việc giao nộp tiền cho bị hại là nghĩa vụ và trách nhiệm buộc bị cáo phải thực hiện, không được xem là tình tiết mới. Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Tạ Hoàng Q, giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 62/2023/HS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Khoảng đầu tháng 03/2022 tại ấp B P, xã B T, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, Tạ Hoàng Q có 02 hành vi lần lấy ảnh khóa thân của chị Phạm Ngọc H khi quan hệ tình dục đối với Q để phía trước cổng nhà chị H và dán trên mặt bảng tín hiệu tải trọng, cột điện đặt trên đường Đặng Văn Mê, với mục đích cho người khác nhìn thấy để làm nhục và hạ thấp danh dự, nhân phẩm của chị H. Hành vi của bị cáo trong vụ án có lỗi cố ý, do quen biết tình cảm nam nữ khi đang có vợ có chồng, khi bị hại muốn chấm dứt thì bị cáo chỉ vì nhu cầu cá nhân cố ý dùng thủ đoạn để lôi kéo, không đạt được mục đích thì có hành vi làm nhục bị hại, gây hoang mang xấu hổ đối với bị hại thông qua việc bị cáo trực tiếp phát tán nhiều ảnh khóa thân của bị hại tại các nơi công cộng nhằm công khai cho người khác biết, xâm phạm nghiêm trọng danh dự nhân phẩm của bị hại; hành vi

của bị cáo đủ yếu tố cấu thành hành vi phạm tội, truy tố và xét xử sơ thẩm theo điểm a khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[2]- Về các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân bị cáo: Cấp sơ thẩm đã xem xét tất cả các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Sau khi xử sơ thẩm bị cáo có kháng cáo, và bị hại cũng có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo. Qua xem xét cho thấy hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, bị cáo vì nhu cầu cá nhân mà cố ý xem thường pháp luật khi 02 lần cố ý thực hiện hành vi làm nhục người khác được pháp luật bảo vệ. Trong giai đoạn phúc thẩm bị cáo đã giao nộp số tiền 20.000.000 đồng cho bị hại, đây được xem là số tiền về trách nhiệm dân sự mà bị cáo phải có nghĩa vụ thực hiện đối với bị hại, không được xem là khắc phục hậu quả, là tình tiết mới; hành vi của bị cáo là cố ý thực hiện nhiều lần, trái với đạo đức xã hội, xử phạt bị cáo 09 tháng tù để có tác dụng răn đe giáo dục cải tạo bị cáo, cũng nhằm phòng ngừa đối với loại tội phạm có chiều hướng gia tăng trong xã hội.

Yêu cầu kháng cáo của chị H được xem xét, nhưng không chấp nhận cho bị cáo được hưởng án treo.

[3]- Phân tích và đề nghị của người bào chữa cho bị cáo đã được xem xét.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4]- Xem xét về trách nhiệm dân sự bị cáo đã thực hiện xong nên được ghi nhận.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo Điều 343 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự

QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Tạ Hoàng Q và kháng cáo của bị hại Phạm Thị Ngọc H.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2023/HS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang về tội danh và hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Tạ Hoàng Q phạm tội “Làm nhục người khác”.

Áp dụng điểm a khoản 2 điều 155; Điều 38, Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Tạ Hoàng Q 09 tháng tù (Chín tháng), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Q đã thực hiện xong cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng.

3. Về án phí: Bị cáo Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Chị Phạm Thị Ngọc H không phải chịu án phí kháng cáo.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Châu Thành;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Võ Ngọc Giàu